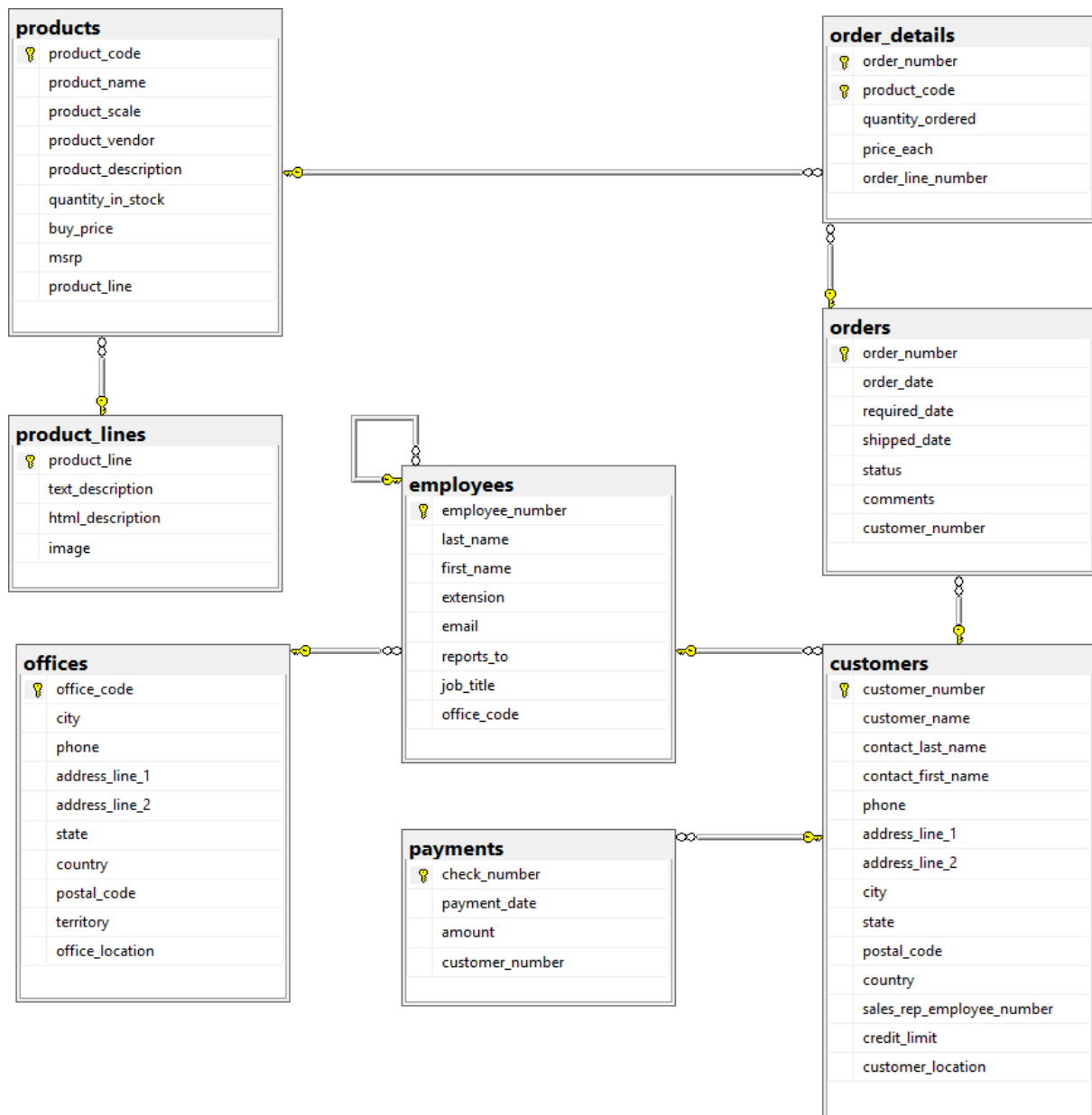


Cho mô hình dữ liệu tại một công ty giả định như sau



Một số lưu ý trong sơ đồ:

- Bỏ qua cột `offices.office_location` và `customers.customer_location`.
- Cột `employees.report_to` là thông tin về mã số của cấp trên trực tiếp (tham chiếu đến `employees.employee_number`).
- Cột `product.msrp` là giá niêm yết.

Sơ đồ to.

Sinh viên tải và chạy file [cos113.classic_models.sql](#) để tạo csdl.

Sinh viên thực hiện các yêu cầu sau:

1. Viết hàm (FUNCTION) tính tổng số lượng hàng được đặt khi biết mã sản phẩm (`product_code`).
2. Viết hàm (FUNCTION) tính tổng giá trị hàng hóa được đặt theo từng tháng.
3. Truy vấn số lượng nhân viên tương ứng với từng country.
4. Truy vấn tổng hoa hồng của từng nhân viên có chức vụ 'Sales Rep'. Biết rằng, hoa hồng được tính bằng 5% giá trị của hóa đơn có trạng thái 'Shipped'.
5. Truy vấn sự chênh lệch trong số tiền nhận được từ khách hàng (`payments.amount`) trong từng tháng giữa năm 2004 và năm 2003.
6. Truy vấn tỷ lệ giữa số tiền trả (`payments.amount`) và tổng giá trị hàng hóa đã đặt của từng khách hàng.
7. Truy vấn tỷ lệ phần trăm giữa số tiền nhận được (`payments.amount`) và tổng giá trị hàng hóa được đặt theo từng tháng.
8. Truy vấn tên hai món hàng được mua cùng nhau nhiều nhất trong một hóa đơn.

Nộp bài tại: <https://forms.gle/wwBuWgmkgCHCnVyx9>

Sinh viên nộp một file duy nhất với tên **MSSV_Tên.sql**